

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

Bản án dân sự sơ thẩm
Số: 08/2017/DSST.
Ngày 17/7/2017.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Sứ; Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chúc.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Cán bộ Tòa án.

Đại diện VKS nhân dân huyện Quế Võ: Ông Đặng Thanh Minh-Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2017 tại Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản thụ lý số 48/2017/TLST-DS ngày 08/5/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2017/QĐXX-ST, ngày 20/6/2017 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng, Tổng giám đốc

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, Bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân Thuần, Giám đốc phòng giao dịch NHCSXH huyện Quế Võ, Bắc Ninh;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Chinh, sinh năm 1943; Địa chỉ: Thôn Xa Loan, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt)

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án cũng như tại phiên tòa ông Nguyễn Xuân Thuần là đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội trình bày: Bà Nguyễn Thị Chinh là người dân sinh sống tại thôn Xa Loan, xã Bồng lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Theo xác nhận của địa phương, bà Chinh chưa có công trình nước sạch vệ sinh môi trường đạt chuẩn quốc gia nên được vay vốn tại ngân hàng chính sách. Ngày 08/12/2011 bà Chinh làm thủ tục vay vốn tại Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Quế Võ theo “Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay” với số tiền 8.000.000đ; Mục đích vay là để làm công trình nước sạch và công trình vệ sinh môi trường nông thôn; Thời hạn vay là 60 tháng; Cho vay không có bảo đảm bằng tài sản, kỳ hạn trả nợ 06 tháng/lần trả nợ gốc còn lãi trả hàng tháng; Bà Chinh ký kết thủ tục vay vốn và ngày 14/12/2011 bà Chinh nhận đủ khoản tiền vay từ Ngân hàng; Quá trình vay bà Chinh trả lãi và gốc không đúng ký kết tại hợp đồng tuy nhiên trên thực tế việc trả tiền gốc ngân hàng vẫn tạo điều kiện cho các hộ vay khi nào hết hạn vay thì mới phải trả gốc còn chỉ trả lãi hàng tháng thôi tuy nhiên việc trả lãi bà Chinh vẫn không chấp hành đúng. Quá trình vay, bà Chinh trả được tổng cộng 1.831.000đ tiền

lãi (lần trả lãi cuối cùng là ngày 18/03/2015). Thời gian sau bà Chinh không trả lãi hay gốc gì nữa. Do việc trả nợ của bà Chinh không được thực hiện trong suốt nhiều thời gian, Ngân hàng đã đôn đốc nhiều lần đối với bà Chinh mà vẫn không thấy chuyển biến nên ngân hàng đã làm trực tiếp với bà Chinh và được bà Chinh cho biết sau khi vay tiền ngân hàng bà Chinh đã không sử dụng vào đúng mục đích xin vay vốn mà lại cho bà Nguyễn Thị Lại là cháu bà vay lại số tiền đó. Từ thực tế bà Chinh trình bày, ngày 14/8/2015 Ngân hàng đã lập biên bản kiểm tra hộ vay vốn đối với bà Chinh xác định rõ việc bà Chinh sử dụng tiền vay không đúng mục đích nên yêu cầu bà Chinh phải trả lại khoản vay (cả gốc và lãi) cho ngân hàng. Cả một quá trình dài bà Chinh vẫn không thanh toán nợ cho ngân hàng nên ngày 24/11/2016 Ngân hàng đã chuyển số tiền vay sang nợ quá hạn. Đến nay Ngân hàng yêu cầu bà Chinh phải có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng cụ thể:

Nợ gốc: 8.000.000đ; Lãi tính đến ngày 17/7/2017 là 5.045.000đ (trừ đi số lãi 1.831.000đ đã trả) tiền lãi bà Chinh còn phải trả là 3.213.000đ

Tổng cộng gốc và lãi tạm tính đến ngày 17/7/2017 là 11.213.000đ

Ngân hàng yêu cầu tính tiếp các khoản lãi phát sinh kể từ 18/7/2017 đến khi trả hết nợ; Mức lãi theo quy định trong hợp đồng;

Phía bị đơn bà Nguyễn Thị Chinh có lời khai trình bày: Năm 2011 bà có vay của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Quế Võ số tiền 8.000.000đ để làm công trình nước sạch; Việc làm thủ tục vay tiền ngân hàng thông qua Hội phụ nữ thôn Xa Loan, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ; Cô Nguyễn Thị Lại (cháu họ của bà) thời điểm đó là Tổ trưởng tổ vay vốn của Hội phụ nữ thôn có hướng dẫn bà làm thủ tục vay còn hồ sơ vay do bà ký kết; Khoản vay của bà bà ký kết với ngân hàng thực tế là để vay tiền hộ cô Lại (vì bà mới có đủ điều kiện vay tiền của ngân hàng). Thủ tục vay bà ký còn tiền cô Lại sử dụng; Đến nay cô Lại không trả tiền cho ngân hàng đúng kỳ hạn khiến bà bị ngân hàng khởi kiện. Bà đã tìm gặp cô Lại nhiều lần yêu cầu trả nợ cho bà nhưng cô Lại khất lãn và lảng tránh trách nhiệm. Bà xác định bà ký kết vay nợ của ngân hàng và ngân hàng khởi kiện bà là đúng; Việc bà vay hộ cô Lại thì chỉ có bà và cô Lại biết còn không có chứng cứ gì chứng minh. Bà xác định trách nhiệm trả nợ ngân hàng là do bà. Việc bà vay tiền ngân hàng không liên quan đến con cái còn chồng bà đã mất rồi. Bà cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết với cô Lại vì bà cũng không có chứng cứ gì chứng minh, bà sẽ tự giải quyết với cô Lại. Ngân hàng xuất trình chứng cứ việc bà vay tiền ngân hàng là đúng vì bà ký vay nên bà biết rõ. Bà vay tiền ngân hàng bà sẽ có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng theo như ngân hàng yêu cầu. Bà đề nghị Ngân hàng cho bà thêm thời gian để bà thu hồi khoản nợ chỗ cô Lại để trả nợ cho Ngân hàng; Nếu ngân hàng không đồng ý thì đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Bà không đồng ý lên tòa án làm việc, Tòa án có báo bà cũng không lên vì bà chưa có tiền trả.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ đã tiến hành lấy lời khai giữa các bên, yêu cầu các bên cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ báo các đương sự làm việc nhưng bị đơn không đồng ý lên Tòa án làm việc; Tòa án đã lập các biên bản không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không hòa giải được;

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bà Chinh phải có trách nhiệm trả nợ đầy đủ các khoản tiền gốc, lãi cho ngân hàng theo quy định khi ký kết vay vốn; Việc bà Chinh trình bày trong lời khai việc cho chị Lại sử dụng tiền vay của mình ngân hàng không chịu trách nhiệm vì bà Chinh là người trực tiếp vay vốn của ngân hàng và bản thân bà cũng nhận thức được bà là người phải có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng. Bà cho cô Lại vay lại tiền là quyền cá nhân bà ngân hàng không hề biết và không liên quan. Do thời hạn trả nợ đã hết từ lâu nên đến nay bà Chinh yêu cầu Ngân hàng gia hạn thêm thời gian trả nợ ngân hàng không nhất trí. Ngân hàng giữ nguyên quan điểm yêu cầu bà Chinh phải trả nợ cho ngân hàng toàn bộ các khoản vay.

Bà Chinh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Chinh;

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Kể từ khi tranh luận tại phiên tòa đều đảm bảo đúng trình tự quy định của pháp luật;

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX Căn cứ vào các điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội. Buộc bà Nguyễn Thị Chinh phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội số tiền gốc là 8.000.000đ; Tiền lãi tính từ ngày 14/12/2011 đến nay là 5.045.000đ trừ đi số tiền lãi đã trả là 1.831.000đ

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Chinh phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Bà Nguyễn Thị Chinh là người dân sinh sống tại thôn Xa Loan, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Do gia đình bà Chinh chưa có hệ thống nước sạch đạt chuẩn quốc gia nên được vay vốn của ngân hàng chính sách để làm công trình nước sạch và công trình vệ sinh nông thôn. Ngày 08/12/2011 bà Chinh có làm thủ tục vay vốn của Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Quế Võ với số tiền là 8.000.000đ; thời hạn vay là 60 tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng là 10/12/2016 (vay không có bảo đảm bằng tài sản) tại “Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay” ngày 08/12/2011 (Tuy nhiên Ngân hàng phê duyệt thời hạn cho vay là 59 tháng nên hạn trả nợ cuối cùng là ngày 10/11/2016) và ngày 14/12/2011 Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ cho bà Chinh theo “Sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ” do Ngân hàng cung cấp cho Tòa án, Hội đồng xét xử xét thấy giữa ngân hàng chính sách xã hội và bà Nguyễn Thị Chinh thực sự phát sinh giao dịch dân sự (vay tài sản) và bà Chinh đã ký kết Hợp đồng vay tài sản của Ngân hàng chính sách xã hội; Phía bà Chinh xác nhận bà có ký thủ tục vay tiền tại Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Quế Võ; Đây là giao dịch của cá nhân bà với Ngân hàng. Bà Chinh xác định việc ngân hàng chính sách xã hội khởi kiện bà đòi tiền gốc và lãi hoàn toàn đúng sự thật. Trên cơ sở sự thừa nhận

của các bên đương sự, căn cứ theo quy định tại khoản 2, điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định việc vay và cho vay giữa ngân hàng chính sách xã hội và bà Chinh là đã rõ ràng nên không cần phải chứng minh. Xác nhận việc bà Chinh vay vốn của ngân hàng chính sách xã hội là có thật.

Trên cơ sở nội dung vay và cho vay đã ký kết của hai bên xác định giữa Ngân hàng chính sách xã hội và bà Chinh đã phát sinh Hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi. Ngân hàng đã thực hiện nghĩa vụ của mình giao tiền cho bà Chinh đầy đủ đúng số lượng như đã ký kết; Quá trình thực hiện hợp đồng bà Chinh không trả tiền theo quy định là vi phạm về nghĩa vụ trả nợ của bên vay nên việc Ngân hàng khởi kiện đối với bà Chinh là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Việc bà Chinh trình bày bà vay tiền là vay hộ cho cháu bà (chị Lại), bà là người ký kết vay tiền với ngân hàng nhưng đưa số tiền vay được cho chị Lại sử dụng đến nay chị Lại khất lần không trả nợ cho bà nên bà không trả được nợ cho ngân hàng bản thân bà cũng xác định bà không có chứng cứ chứng minh việc bà vay hộ chị Lại. Bà thừa nhận việc ngân hàng khởi kiện là do lỗi của bà và bà là người có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng. Phía ngân hàng cũng yêu cầu bà Chinh phải là người chịu trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng nên xét thấy cần buộc bà Chinh có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng chính sách xã hội có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với việc bà Chinh cho chị Lại sử dụng khoản tiền vay của mình bà xác định bà không có chứng cứ, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ không đề cập giải quyết trong bản án này mà sẽ xem xét giải quyết tại vụ án khác khi có đơn yêu cầu;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 147, 186, 207, 228, 239, 243, 249, 260, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội.

Buộc bà Nguyễn Thị Chinh phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội số tiền gốc là 8.000.000đ; Tiền lãi tính đến ngày 17/7/2017 là 3.213.000đ;

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 17/7/2017 là 11.213.000đ và các khoản lãi phát sinh tính từ ngày 18/7/2017 đến khi thanh toán xong nợ; Trường hợp chậm thi hành án đối với số tiền vay cho bên được thi hành án thì bên phải thi hành án tiếp tục trả tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Về án phí: Bà Chinh phải nộp 560.000đ án phí DSST.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án.

Nơi nhận:

- VKS huyện Quế Võ.
- THADS huyện Quế Võ.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**